

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 12-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Thêm.

2. Ông Trần Xuân Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 29-01-2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 31-01-2018 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Hữu O, sinh năm 1981; HKTT, chỗ ở: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Hữu N và bà Cao Thị D; Vợ là: Đỗ Thị L; Có 02 con, lớn sinh năm 2009 và nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bị hại: Anh Phan Văn T, sinh năm 1981 (đã chết); Địa chỉ: thôn BK, xã BK, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu Y, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Trú tại địa chỉ: thôn BK, xã BK, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1986 (có mặt).

Trú tại địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN THẤY

Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Hữu O về hành vi phạm tội như sau: Nguyễn Hữu O có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp. Khoảng 18 giờ ngày 13/8/2017, O điều khiển xe ô tô nhãn hiệu NISSAN biển số 89A -069.26 đi trên

đường Công nghiệp (ĐH57) theo hướng từ xã D về thị trấn K với vận tốc khoảng 40km/h. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn H, xã A, O quan sát thấy phía trước cách đầu xe ô tô của O khoảng 100m có một nam thanh niên (được xác định là anh Phan Văn T sinh năm 1981 ở thôn BK, xã BK) đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 89F1-150.38 theo chiều ngược lại. Đồng thời O cũng quan sát thấy có một người phụ nữ (được xác định là chị Đỗ Thị Ê, tên gọi khác là Đỗ Thị L, sinh năm 1959 ở thôn Q, xã H) đang điều khiển xe mô tô biển số 89E1 - 05235 đi phía trước cùng chiều, cách đầu xe ô tô của O khoảng 5m. Quan sát thấy vậy, nhưng O không phanh xe lại để giảm tốc độ mà chỉ đánh lái xe sang bên trái để tránh xe mô tô của chị Ê và vượt sang phần đường ngược chiều, cùng lúc này xe mô tô do anh T điều khiển cũng đi đến nên đầu xe ô tô của O đã đâm vào đầu xe mô tô của anh T làm anh T ngã lao văng lên kính chắn gió bên phải của xe ô tô rồi rơi xuống đường. Hậu quả: Anh T bị thương được đưa đi cấp cứu, nhưng do vết thương quá nặng nên anh T đã tử vong tại Trung tâm y tế huyện K, cả 2 xe ô tô và mô tô nói trên đều bị hư hỏng nhẹ.

Ngay sau khi vụ việc xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Khoái Châu đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi Phan Quang N; quản lý 01 xe ô tô nhãn hiệu NISSAN biển số 89A – 06926, 01 xe mô tô biển số 89F1-150.38, các giấy tờ liên quan gồm: 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Hữu O, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 89A – 069.26 (bản photo có xác nhận của Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong, chi nhánh Hoàn Kiếm, TP Hà Nội), 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường bộ của xe ô tô biển số 89A – 069.26, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 16002299 của chủ xe ô tô biển số 89A – 069.26, 01 giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS 89F1 - 150.38 mang tên Nguyễn Thị TT.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 11m, ở giữa đường có vệt sơn đứt quãng phân chia hai chiều đường. Làn đường dành cho xe cơ giới hai chiều rộng 3,5m. Tiến hành khám nghiệm theo chiều xã D về thị trấn K. Hiện trường để lại đám cà xước trên mặt đường, ký hiệu là vết số 1 có kích thước (2,55 x 0,07)m, phát triển theo chiều xã D về thị trấn K, điểm đầu đám cà xước cách mép đường phải 5,18m, điểm cuối cách mép đường phải 5,6m. Điểm cuối vết số 01 là điểm tiếp giáp giữa mặt đường và cần đỡ chân trước bên phải của xe mô tô HONDA biển số 89F1 - 150.38 đang nằm đổ nghiêng phải, đầu xe quay hướng xã D, sau xe quay hướng thị trấn K; trục trước bánh trước xe mô tô cách mép đường phải 5,50m, trục bánh sau xe mô tô cách mép đường phải 5,70m. Đo từ điểm đầu vết số 01 vào mép đường phải 0,9m, đo vuông góc về phía xã D 2,5m là mặt lặn má lốp bánh trước bên phải xe ô tô biển số 89A -

069.26 đang đỗ trên mặt đường; đầu xe quay hướng thị trấn K, sau xe ô tô quay hướng xã D; má ngoài lốp bánh trước bên phải xe ô tô cách mép đường phải 4,20m, má ngoài lốp bánh sau bên phải xe ô tô cách mép đường phải 4,15m. Đo từ má lốp ngoài bánh sau bên phải xe ô tô vào mép đường phải 0,50m, đo vuông góc về phía xã D 0,40m là tâm đám máu, ký hiệu vết số 2 có kích thước (0,25 x 0,15)m; tâm đám máu cách mép đường phải 3,65m. Đo từ tâm đám máu về phía thị trấn K 1,85m, đo vuông góc về phía tim đường 0,30m là tâm đám máu, ký hiệu vết số 3, có kích thước (0,20 x 0,30)m; tâm đám máu cách mép đường phải 3,95m. Phía trước đầu xe ô tô biển số 89A - 069.26 có nhiều đám mảnh vỡ nhựa nằm rải rác trên mặt đường, trên diện (9 x 4)m.

Khám nghiệm xe ô tô biển số 89A - 069.26 xác định: Biển số xe phía trước đầu xe bị vỡ mặt nhựa, cong vênh biến dạng kích thước (0,45 x 0,10)m; Ba đờ sóc phía trước bị lực tác động theo chiều từ trước về sau làm vỡ nhựa, bật khỏi vị trí ban đầu kích thước (1,20 x 0,80)m; Lắp ca bô phía trước bị lực tác động theo chiều từ trước về sau, làm bẹp, méo biến dạng kích thước (1,40 x 0,70)m; Kính chắn gió phía trước bị lực tác động theo chiều từ trước về sau làm nứt vỡ kính kích thước (1,75 x 0,70)m, tâm điểm vỡ kính có dính tóc và biểu bì màu hồng; Cụm đèn pha, đèn xi nhan phía trước bên phải bị lực tác động làm gãy lầy rời khỏi vị trí ban đầu.

Khám nghiệm xe mô tô biển số 89F1 - 150.38 xác định: Xe không có gương chiếu hậu bên phải; gương chiếu hậu bên trái bị lực tác động xoay khỏi vị trí ban đầu; đèn chiếu sáng phía trước, đèn xi nhan hai bên bị vỡ rời khỏi vị trí ban đầu; toàn bộ ốp nhựa đầu xe bị lực tác động làm vỡ nhựa kích thước (0,40 x 0,20)m; đầu tay nắm bên phải có vết cọ sát, sạt sơn kích thước (0,02 x 0,02)m; Đầu cần tay phanh bên phải có vết cọ sát, sạt kim loại kích thước (0,01 x 0,01)m. Cánh yếm chắn gió bên phải có vết vỡ nhựa kích thước (0,50 x 0,10)m; bánh xe phía trước bị lực tác động làm bật săm lốp ra khỏi vành xe, vành bánh xe bị cong gập gãy nan hoa kích thước (0,45 x 0,30)m; đầu cần đỡ chân phía trước bên phải có vết cọ sát, sạt kim loại kích thước (0,01 x 0,01)m.

Khám nghiệm tử thi Phan Văn T xác định: Tử thi bên ngoài mặc áo phông màu đen cổ tròn, áo dính máu và đất bẩn. Thân trước áo bên phải, cách gấu áo 09cm, cách đường chỉ thân áo bên trái 14cm có đám máu rách chun nhãn vải kích thước 28cm x 10cm. Quần soóc bò màu đen bên ngoài dính đất bẩn. Tại vùng trán bên trái nằm trên đường giữa, sát chân tóc trán rải rác có các vết sây sạt rách da nông tụ máu kích thước 08cm x 13cm. Tại vùng trán đỉnh phải, sát chân tóc chán, cách đỉnh vành tai phải 06cm có đám sây sạt trượt da tụ máu kích thước 12cm x 13cm. Trên đám này tại vị trí cách chân tóc trán 6,5cm, cách đỉnh vành tai phải 12cm có đám sây sạt trượt da kích thước 03cm x 04cm. Mở kiểm tra vị trí này thấy xương hộp sọ bị sập lún kích thước 03cm x 04cm. Rải rác

vùng ngực, bụng hai bên nằm trên đường giữa đi từ ngang mồm vai hai bên xuống có nhiều vết sâu sát rách da nông tụ máu theo chiều dọc tạo đám kích thước 53cm x 38cm. Phía trong khuỷu tay phải, mu bàn tay phải, mu bàn tay trái và cạnh trong ngón 01 bàn tay phải rải rác có các vết rách da tụ máu, trật khớp cổ tay phải. Dọc phía trước trong đùi phải gối căng chân và mu bàn chân phải, dọc trước trong đùi trái, gối căng chân và mu bàn chân trái có những đám sâu sát rách da tụ máu.

Ngày 17/8/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên có kết luận nguyên nhân dẫn đến anh Phan Văn T bị chết là do: *“Chấn thương sọ não, sập núm xương hộp sọ. Thể loại chết không tự nhiên”*.

Trong quá trình điều tra O đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Phan Văn T số tiền 140.000.000đồng. Đại diện gia đình của người bị hại là Chị Nguyễn Thị Thu Y đã nhận số tiền trên và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can. Cơ quan điều tra cũng đã làm rõ: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu NISSAN biển số 89A -069.26 đăng ký xe mang tên Đỗ Thị L (là vợ của O) và là tài sản hợp pháp của vợ chồng O. Còn chiếc xe mô tô biển số 89F1-15038 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị TT (là vợ anh T). Chị L và Chị Y đều có đơn xin lại tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản trên và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu. Cả hai chiếc xe đều hư hỏng không đáng kể nên chị L và Chị Y đều không có yêu cầu đề nghị gì.

Bị can Nguyễn Hữu O không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Do đó, cần áp dụng các quy định của pháp luật để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị can theo qui định.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 26-01-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Hữu O về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương bởi bị cáo thành khẩn khai báo, cùng với gia đình tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, có xác nhận của chính quyền địa phương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị L) trình bày: Sau khi Hải gây tai nạn, gia đình chị đã đến thăm hỏi, động viên và bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 140.000.000đ, số tiền này là của vợ chồng chị; quá trình

điều tra, chị đã nhận lại chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 89A-069.26. Nay chị không có ý kiến, yêu cầu đề nghị gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Hữu O về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội; khoản 1 và khoản 5 Điều 202 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 41; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự; xử phạt Nguyễn Hữu O từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm; Về hình phạt bổ sung, cấm Nguyễn Hữu O hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm và tạm giữ Giấy phép lái ô tô hạng C số 330132024961 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 29-10-2013 để thi hành hình phạt bổ sung. Về dân sự, các bên đã tự nguyện bồi thường với nhau, không ai có yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra giải quyết.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

XÉT THÁY

Tại phiên tòa, Nguyễn Hữu O khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng truy tố; Lời khai của Nguyễn Hữu O phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại (Chị Y), của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị L), của người làm chứng trong vụ án (bà Đỗ Thị Ê) và các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Biên bản khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ 05 phút ngày 13-8-2017, Nguyễn Hữu O điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 89A-069.26 đi trên đường DDH57 theo hướng từ xã D về thị trấn K. Khi đi đến địa phận thôn H, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên, do điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường nên đầu xe ô tô của O đã đâm vào xe mô tô Biển kiểm soát 89F1-150.38 do anh Phan Văn T điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả anh T bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện cấp cứu nhưng đã bị chết, cả hai xe ô tô và mô tô đều bị hư hỏng nặng.

Hành vi điều khiển xe ô tô của Nguyễn Hữu O nêu trên đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người. Do đó, bị cáo Nguyễn Hữu O đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố Nguyễn Hữu O theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 26-01-2018 là có căn cứ. Tuy nhiên, theo hướng dẫn tại điểm c khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009 để quyết định hình phạt đối với Nguyễn Hữu O.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng, tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là thanh niên, giáo dục đầy đủ và nhận thức rõ hành vi của mình nhưng khi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, bị cáo không tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông dẫn đến gây tai nạn làm Anh Phan Văn T chết, xe mô tô của anh T bị hư hỏng nhẹ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhất thời phạm tội. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; người đại diện cho bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân cùng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng chống tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo và để ngăn chặn hành vi vi phạm những quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ

và an toàn đến tính mạng, tài sản của công dân nên cần cấm bị cáo Nguyễn Hữu O hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 41; khoản 3 Điều 65 và khoản 5 Điều 202 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009.

Về vật chứng, tạm giữ (lưu tại hồ sơ vụ án) Giấy phép lái ô tô hạng C số 330132024961 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 29-10-2013 mang tên Nguyễn Hữu O trong thời hạn 01 năm để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo với người đại diện cho bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường với nhau xong về trách nhiệm dân sự; người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Nguyễn Hữu O phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội; khoản 1 và khoản 5 Điều 202 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 1 và khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 41; khoản 1, 2, 3 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Xử phạt Nguyễn Hữu O 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12-02-2018).

Giao bị cáo Nguyễn Hữu O cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Nguyễn Hữu O thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Hữu O hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực.

3. Về vật chứng: Tạm giữ (lưu tại hồ sơ vụ án) Giấy phép lái ô tô hạng C số 330132024961 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 29-10-2013 mang tên Nguyễn Hữu O trong thời hạn 01 năm để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu O phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo phần nội bản án có liên quan trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát, Công an huyện Khoái Châu;
- Chi cục THADS huyện Khoái Châu;
- Bị cáo; người đại diện bị hại;
- UBND các xã: C, K.
- Lưu: Hồ sơ; Văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Huân